TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 41/2024/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân Phước, ngày 10 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Thanh S, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số I, đường P, khu phố D, phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Thanh S: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số D, ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1954.

2/ Bà Đoàn Thị N1, sinh năm 1957.

3/ Ông Võ Trường G, sinh năm 1979.

4/ Ông Võ Quốc V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận ông Lê Thanh S, ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V đồng ý vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Thanh S, ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V đã ký vào ngày 12/11/2019 phần đất tại thửa số 2206, tờ bản đồ số C1, diện tích 233,6m^2, mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm, mà ông Lê Thanh S đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 06/4/2022, số vào sổ cấp GCN: CS02378, đất tọa lạc tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

Ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V có nghĩa vụ giao trả cho ông Lê Thanh S số tiền 400.000.000 đồng. Thời gian thực hiện như sau: Ngày 26/7/2024 trả 300.000.000 đồng; Ngày 26/8/2024 trả 100.000.000 đồng.

Nếu ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V vi phạm 01 lần nghĩa vụ trả tiền khi đến hạn thì phải có nghĩa vụ trả đủ cho ông Lê Thanh S một lần số tiền còn lại.

Kể từ ngày ông Lê Thanh S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Công nhận phần đất tại thửa số 2206, tờ bản đồ số C1, diện tích 233,6m^2, đất tọa lạc tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang cho ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V được tiếp tục quản lý và sử dụng.

Sau khi ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V trả đủ cho ông Lê Thanh S số tiền 300.000.000 đồng, ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, điều chỉnh, cấp lại, cấp đổi quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đối với thửa đất số 2206, tờ bản đồ số C1, diện tích 233,6m^2, đất trồng cây lâu năm, mà ông Lê Thanh S đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 06/4/2022, số vào sổ cấp GCN: CS02378, đất tọa lạc tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Ghi nhận ông Lê Thanh S, ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V thống nhất không yêu cầu đo đạc lại diện tích đất và đồng ý lấy sơ đồ vị trí đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Thanh S làm cơ sở cấp lại cho ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V. (Có sơ đồ

kèm theo).

- Về án phí:

+ Ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 10.150.000 đồng (Phần án phí của ông Võ Ngọc T, bà Đoàn Thị N1, ông Võ Trường G và ông Võ Quốc V là 5.075.000 đồng (Phần án phí của bà Đoàn Thị N1 là 1.268.750 đồng, phần án phí của ông Võ Ngọc T là 1.268.750 đồng, phần án phí của ông Võ Quốc V là 1.268.750 đồng và phần án phí của ông Võ Trường G là 1.268.750 đồng) và phần án phí của ông Lê Thanh S là 5.075.000 đồng (bà Đoàn Thị Nhĩ C thay cho ông Lê Thanh S 1.268.750 đồng, ông Võ Ngọc T chịu thay cho ông Lê Thanh S 1.268.750 đồng, ông Võ Quốc V chịu thay cho ông Lê Thanh S 1.268.750 đồng và ông Võ Trường G chịu thay cho ông Lê Thanh S 1.268.750 đồng)).

Do đó: Bà Đoàn Thị N1 phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của bà Đoàn Thị N1 và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S), ông Võ Ngọc T phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của ông Võ Ngọc T và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S), ông Võ Quốc V phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của ông Võ Quốc V và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S) và ông Võ Trường G phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của ông Võ Trường G và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S). Nhưng do bà Đoàn Thị N1 và ông Võ Ngọc T là người cao tuổi (trên 60 tuổi) và có đơn xin miễn án phí vì vậy bà Đoàn Thị N1 được miễn 1.268.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm, ông Võ Ngọc T được miễn 1.268.750 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì vậy:

- Bà Đoàn Thị N1 phải chịu 1.268.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm (phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S).

- Ông Võ Ngọc T phải chịu 1.268.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm (phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S).

- Ông Võ Quốc V phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của ông Võ Quốc V và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S).

- Ông Võ Trường G phải chịu 2.537.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (1.268.750 đồng phần án phí của ông Võ Trường G và 1.268.750 đồng phần án phí chịu thay cho ông Lê Thanh S).

- Hoàn trả lại cho ông Lê Thanh S 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003404 ngày 04/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Thúy